TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **08**/2019/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Đông, ngày 10 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 411/2018/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Đỗ Thị Mỹ H**, sinh năm 1996;
  Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện G, Tiền Giang.

- *Bị đơn:* **Lê Thành T**, sinh năm 1994;
  Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện G, Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đỗ Thị Mỹ H** và anh **Lê Thành T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Đỗ Thị Mỹ H và anh Lê Thành T thuận tình ly hôn.

- ***Về nuôi con chung:***

+ Giao con chung tên Lê Thị Ngọc V, sinh ngày 08/5/2013; Lê Thị Ngọc T1, sinh ngày 02/7/2016; Lê Thị Ngọc T2, sinh ngày 02/7/2016 cho anh Lê Thành T trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Chị Đỗ Thị Mỹ H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, anh Lê Thành T và các thành viên gia đình không được ngăn cản.

+ Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Đỗ Thị Mỹ H do anh T

chưa yêu cầu. Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Về tài sản chung, về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị Mỹ H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 45999 ngày 03/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông. Chị Đỗ Thị Mỹ H được hoàn lại số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện GCĐ;
- Cc.THA dân sự huyện GCĐ;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Quang Vũ